

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST.

Ngày: 14-3-2018.

V/v ly hôn giữa anh S và chị H.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Thành.

Bà Huỳnh Thị Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Hoàng S, sinh năm 1973, địa chỉ: Số nhà 455/8, ấp Th, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Tạm trú: ấp 6, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Trần Hoàng S: Anh Lê Văn L, sinh năm 1985, Công ty Luật TNHH một thành viên Sài Gòn Mê Kông.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 1977, địa chỉ: Số nhà 455/8, ấp Th, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Trần Hoàng S là nguyên đơn trình bày trong đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án: Anh và chị H kết hôn với nhau vào năm 1995, không có đăng ký kết hôn. Chung sống hạnh phúc được 22 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Anh không có người phụ nữ khác như chị H trình bày. Vợ chồng anh không còn sống chung với nhau từ tháng 7 năm 2017 cho đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, nên anh quyết định ly hôn với chị Huỳnh Thị Kim H.

Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung tên Trần Hoàng Minh, sinh ngày 12/10/1996 và Trần Hoàng Thiện, sinh ngày 28/9/2007, hiện nay con do chị H nuôi dưỡng. Nếu được ly hôn, anh giao con chung tên Trần Hoàng Thiện cho chị H nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con, con chung tên Trần Hoàng Minh đã trưởng thành anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Huỳnh Thị Kim H là bị đơn trình bày trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án: Chị đồng ý với anh S về thời gian kết hôn, chị và anh S không có đăng kí kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh S thường xuyên bỏ nhà đi, anh S có người phụ nữ khác. Nay anh S đề nghị ly hôn chị đồng ý.

Về con chung: Chị và anh S có 02 con chung tên Trần Hoàng Minh, sinh ngày 12/10/1996 và Trần Hoàng Thiện, sinh ngày 28/9/2007, hiện nay con do chị nuôi dưỡng. Nếu chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh S, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Hoàng Thiện, chị không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con, con chung tên Trần Hoàng Minh đã trưởng thành, nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Mâu thuẫn giữa anh S và chị H là trầm trọng, không còn nhìn mặt nhau, không thể sống chung được nữa, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh S ly hôn với chị H. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh S về việc giao con chung tên Trần Hoàng Thiện cho chị H nuôi, anh S không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Trần Hoàng S và chị Huỳnh Thị Kim H sống chung với nhau vào năm 1995, không đăng kí kết hôn. Nay anh Trần Hoàng S yêu cầu ly hôn với chị Huỳnh Thị Kim H, căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Anh Trần Hoàng S và chị Huỳnh Thị Kim H chung sống với nhau được 22 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau. Các đương sự không hòa giải được mâu thuẫn làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh S và chị H không còn sống chung với nhau từ tháng 7 năm 2017 cho đến nay. Do các đương sự chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Anh S yêu cầu ly hôn với chị H nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để không công nhận anh S và chị H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh Trần Hoàng S và chị Huỳnh Thị Kim H có 02 con chung tên Trần Hoàng Minh, sinh ngày 12/10/1996 và Trần Hoàng Thiện, sinh ngày 28/9/2007, hiện nay con do chị H nuôi dưỡng. Anh S và chị H thỏa thuận là chị H tiếp tục nuôi con tên Trần Hoàng Thiện, sinh ngày 28/9/2007, anh S không cấp dưỡng nuôi con, nên cần công nhận thỏa thuận của các đương sự.

[4] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh S về quan hệ hôn nhân và con chung là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Anh Trần Hoàng S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Huỳnh Thị Kim H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 246, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 53, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không công nhận anh Trần Hoàng S và chị Huỳnh Thị Kim H là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Công nhận thỏa thuận của anh Trần Hoàng S và chị Huỳnh Thị Kim H, chị Huỳnh Thị Kim H được quyền trực tiếp nuôi con tên Trần Hoàng Thiện, sinh ngày 28/9/2007, anh Trần Hoàng S không cấp dưỡng nuôi con. Anh Trần Hoàng S được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Anh Trần Hoàng S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Trần Hoàng S đã nộp theo biên lai thu số 0002055, ngày 02 tháng 02 năm 2018, của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

****Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án DS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng